

Số: **50/2019/QĐST-DS**

Sơn Dương, ngày 03 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2019/TLST-DS, ngày 25 tháng 9 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Ông Trần Văn H; sinh năm: 1963; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Trần Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho chị Bùi Thị T tổng số tiền là 24.400.000đ (Hai mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng). Phương thức thanh toán theo tháng, mỗi tháng trả 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) vào ngày 25 dương lịch hàng tháng kể từ tháng 10 năm 2019 trở đi.

Khoản tiền phải trả kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của chị T (đến mỗi hạn trả), nếu ông H chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Nguyên đơn là chị Bùi Thị T phải chịu 610.000đ (Sáu trăm mười nghìn đồng) nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0002854, ngày 25/9/2019 của Chi cục Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị T số tiền là 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng).

Bị đơn là ông Trần Văn H không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ma Thị Tuyết Mai